TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2025/HS-ST
Ngày 26/9/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lành Thị Vệ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lộc Văn Chung;

Bà Vi Thị Hiệp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2025/TLST-HS, ngày 26 tháng 8 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Vi Văn H (tên gọi khác: Không), sinh ngày 05 tháng 9 năm 1993 tại tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn P, xã N, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vy Văn T, sinh năm 1959 và bà Hoàng Thị H1, sinh năm 1962; vợ con: Chưa có; tiền án: 02 tiền án, tại Bản án số 551/2014/HSPT, ngày 24/11/2014 của Tòa án nhân dân tối cao xử phạt 09 năm tù về tội giết người. Tại Bản án số 25/2022/HSST, ngày 20/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện L (cũ), tỉnh Lạng Sơn xử phạt 26 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích (đều chưa được xóa án tích); tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/5/2025 đến nay; có mặt.

2. Hoàng Tiến D (tên gọi khác: Không), sinh ngày 12 tháng 8 năm 1994 tại tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khối C, phường K, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn H2, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Kim N, sinh năm 1972; có vợ là Phạm Thu H3, sinh năm 1995 và có 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Quyết định số 97/QĐ-XPHC,ngày 05/7/2012 của Công an huyện H (cũ), tỉnh Lạng Sơn xử phạt 375.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích (đã được xóa tiền sự); bị cáo bị tạm

giữ, tạm giam từ ngày 10/4/2025 đến nay; có mặt.

3. Hoàng Trung Q (tên gọi khác: Không), sinh ngày 25 tháng 3 năm 1995 tại tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu P, xã L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn T1, sinh năm 1975 và bà Mã Thị H4, sinh năm 1977; có vợ là Vi Thị H5, sinh năm 1998 và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/4/2025 đến nay; có mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Đỗ Văn H6, sinh năm 1995; vắng mặt.

2. Anh Hà Trung H7, sinh năm 1989; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 01 giờ 55 phút ngày 10/4/2025, tổ công tác Đội 2, Phòng PC04 Công an tỉnh Lạng Sơn phối hợp với Công an thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn (nay là Công an xã L, tỉnh Lạng Sơn) đang làm nhiệm vụ tại khu P, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn (nay là khu P, xã L, tỉnh Lạng Sơn) phát hiện, bắt quả tang Hoàng Trung Q có hành vi cất giấu trong túi áo khoác phía trước bên phải đang mặc 01 túi nilon 04 viên nén màu hồng và các tinh thể màu hồng nghi là chất ma túy. Hoàng Trung Q khai số ma túy trên mua với Hoàng Tiến D. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Trung Q thu giữ 01 chai nhựa trong suốt cao 15cm, trên nắp chai có gắn 02 ống hút nhựa (một ống màu cam, một ống màu vàng). Cơ quan Cảnh sát điều tra đã bắt giữ khẩn cấp Hoàng Tiến D và tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Tiến D thu giữ tại mép tường, khu vực cửa ra vào nhà vệ sinh: 01 (một) túi nilon màu trắng, trên mép có viền màu đỏ kích thước 05cm x 8,5cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, dạng cục, nghi là chất ma túy: 01 (một) túi nilon màu trắng, trên mép có viền màu đỏ kích thước 04cm x 07cm, bên trong chứa 35 (ba mươi năm) viên nén màu hồng, nghi là chất ma túy: 01 (một), túi nilon màu hồng, một mặt có chữ "A" kích thước 6,5cm x 09cm, bên trong chứa 02 (hai) viên nén màu xanh và 98 (chín mươi tám) viên nén màu hồng, nghi là chất ma túy. Hoàng Tiến D khai toàn bộ số ma túy bán cho Hoàng Trung Q và số ma túy bị thu giữ là Hoàng Tiến D mua với Vi Văn H.

Quá trình điều tra xác định được hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy của Vi Văn H, Hoàng Tiến D và Hoàng Trung Q như sau:

Hành vi mua bán ma túy giữa Vi Văn H với Đỗ Văn H6, sinh năm 1995, trú tại khu N, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn (nay là khu N, xã L, tỉnh Lạng Sơn): Do Đỗ Văn H6 có nhu cầu sử dụng ma túy và bán ma túy để kiếm lời, nên Đỗ Văn H6 đã nhiều lần mua ma túy với Vi Văn H bằng hình thức gọi điện qua ứng dụng Zalo để mua ma túy “đá, ngựa". Vi Văn H đồng ý và gửi mã QR số tài khoản của

Vi Văn H cho Đỗ Văn H6. Đỗ Văn H6 sử dụng số tài khoản 0968556563 ngân hàng Viettinbank chuyển khoản đến số tài khoản mang tên VI VAN HIEU để mua ma túy. Sau khi nhận được tiền chuyển đến tài khoản của mình, Vi Văn H đi đến khu vực ngã tư M, thành phố Lạng Sơn để mua ma túy với 01 người đàn ông (không biết tên, tuổi, địa chỉ rồi Vi Văn H mang ma túy đến trước cửa nhà Đỗ Văn H6, vứt gói ma túy tại khu vực trước của nhà Đỗ Văn H6 và chỉ dẫn cho Đỗ Văn H6 ra lấy ma túy. Với cách thức như trên Vi Văn H đã bán ma túy cho Đỗ Văn H6 03 lần: Lần 1, khoảng 12 giờ 00 phút ngày 18/3/2025, Vi Văn H mua ma túy hết 1.000.000 đồng rồi bán cho Đỗ Văn H6 với giá 3.000.000 đồng; lần 2, khoảng 14 giờ 00 phút ngày 19/3/2025, Vi Văn H mua ma túy hết 1.000.000 đồng rồi bán cho Đỗ Văn H6 với giá 1.500.000 đồng; lần 3, khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 23/3/2025 Vi Văn H mua ma túy hết 1.000.000 đồng rồi bán cho Đỗ Văn H6 với giá 3.000.000 đồng.

Hành vi mua bán mua túy giữa Vi Văn H và Hoàng Tiến D: Ngày 07/4/2025, Hoàng Tiến D sử dụng tài khoản ứng dụng Zalo tên "Hoàng Dũng" gọi điện vào tài khoản ứng dụng Zalo tên "Vi Hiếu" của Vi Văn H hỏi mua 150 viên ma túy tổng hợp "ngựa" và 10g (10 gram) ma túy tổng hợp dạng đá. Vi Văn H đồng ý và bảo Hoàng Tiến D chuyển khoản cho Vi Văn H. Hoàng Tiến D sử dụng số tài khoản 104872597143 của ngân hàng Viettinbank mang tên chủ tài khoản HOANG TIEN DUNG, chuyển khoản số tiền 5.000.000 đồng đến tài khoản mang tên VI VAN HIEU 02 lần, một lần 2.000.000 đồng, một lần 3.000.000 đồng. Sau khi nhận được tiền chuyển đến tài khoản, Vi Văn H đi đến khu vực ngã từ M, thành phố Lạng Sơn (cũ) mua 01 gói ma túy "đá, ngựa" với giá 4.000.000 đồng với một người đàn ông (không biết tên, tuổi, địa chỉ) rồi mang ma túy về nhà. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày Vi Văn H đi đến bãi tha ma xã N, tỉnh Lạng Sơn để ma túy ở khu vực đó rồi hướng dẫn Hoàng Tiến D đến lấy ma túy. Sau khi lấy được gói ma túy Hoàng Tiến D mang về phòng trọ cất giấu, mục đích để sử dụng cho bản thân và được bán lại 02 lần cho Hoàng Trung Q.

Hành vi mua bán ma túy giữa Hoàng Tiến D và Hoàng Trung Q: Hoàng Trung Q sử dụng tài khoản ứng dụng Messenger tên "Hoàng Minh Quyết" gọi điện, nhắn tin đến tài khoản tên "Hoàng Dũng" của Hoàng Tiến D hỏi mua ma túy "đá, ngựa", Hoàng Tiến D đồng ý và gửi số tài khoản cho Hoàng Trung Q. Hoàng Trung Q sử dụng số tài khoản 250319958886 ngân hàng Sacombank chuyển tiền đến số tài khoản 0869.754.312 ngân hàng MBBank của Hoàng Tiến D. Sau khi nhận được tiền Hoàng Tiến D bán ma túy cho Hoàng Trung Q cụ thể như sau: Lần 1, khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 08/4/2025 Hoàng Tiến D bán cho Hoàng Trung Q 04 (bốn) viên ma túy tổng hợp màu hồng dạng nén và một ít ma túy tổng hợp dạng tinh thể với giá giá 1.000.000 đồng, toàn bộ số ma túy này Hoàng Tiến D cho vào một túi nilon, dùng giấy vệ sinh quấn bên ngoài rồi để gói ma túy ngoài cổng phòng trọ của Hoàng Tiến D và gọi điện bảo Hoàng Trung Q đến lấy, Hoàng Trung Q đã sử dụng hết số ma túy ở lần mua này; lần 2, khoảng 01 giờ 10 phút ngày 10/4/2025, Hoàng Tiến D bán cho Hoàng Trung Q 04 (bốn) viên ma túy tổng hợp màu hồng dạng nén và một ít ma túy tổng hợp dạng tinh thể với giá 1.400.000 đồng tại khu vực B, xã N, tỉnh Lạng Sơn. Lấy được ma túy, Hoàng Trung Q cho vào trong túi áo khoác phía trước bên phải đang mặc trên người và lên xe ô tô taxi đi về. Khi đi gần đến

nhà tại khu P, xã L, tỉnh Lạng Sơn, Hoàng Trung Q xuống xe đi bộ về thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang.

Ngoài ra, quá trình điều tra còn làm rõ được việc mua bán ma túy giữa Hoàng Tiến D và Hà Trung H7, sinh năm 1989, trú tại khu 4, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn (nay là khu 4, xã N, tỉnh Lạng Sơn), cụ thể: Khoảng giữa tháng 3/2025 Hoàng Tiến D ra thành phố Lạng Sơn (cũ) tìm và mua ma túy với một người đàn ông (không rõ lai lịch) với giá 1.000.000 đồng để sử dụng dần thì Hà Trung H7 sử dụng tài khoản ứng dụng Zalo tên "Hà Trung H7" nhắn tin đến tài khoản tên "Hoàng Dũng" của Hoàng Tiến D hỏi mua ma túy "đá" với giá 500.000 đồng. Hoàng Tiến D đồng ý và gửi cho Hà Trung H7 số tài khoản ngân hàng, Hà Trung H7 sử dụng số tài khoản 14071989 ngân hàng VIBank chuyển số tiền 500.000 đồng đến số tài khoản 104872597143 ngân hàng Viettinbank của Hoàng Tiến D. Khi nhận được tiền, Hoàng Tiến D cho ma túy tổng hợp dạng tinh thể vào túi nilon, quấn giấy vệ sinh bên ngoài. Sau đó Hoàng Tiến D mang gói ma túy để tại một gốc cây thuộc khu 10, xã N, tỉnh Lạng Sơn rồi chỉ dẫn cho Hà Trung H7 đến lấy. Hà Trung H7 lấy được ma túy và đã mang đi sử dụng hết số ma túy này.

Tại Bản kết luận giám định số 322/KL-KTHS ngày 14/4/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:

- 01 (một) phong bì ghi chữ "Quả tang Hoàng Trung Q" bên trong có: Chất tinh thể màu trắng gửi giám định là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,403 gam (đã trừ bì); 04 (bốn) viên màu hồng gửi giám định là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,405 gam (đã trừ bì);

- 01 (một) phong bì ghi chữ "Tang vật thu giữ của Hoàng Tiến D" bên trong có: Chất tinh thể màu trắng có trong 01 (một) túi nilon màu trắng trên mép có viền màu đỏ (kích thước 05cm x 8,5cm) gửi giám định là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 8,934 gam (đã trừ bì); 98 (chín mươi tám) viên nén màu hồng có trong 01 (một) túi nilon màu hồng, một mặt có chữ "A" (kích thước 6,5cm x 09cm) gửi giám định là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 9,215 gam (đã trừ bì); 02 (hai) viên nên màu xanh có trong 01 (một) túi nilon màu hồng, một mặt có chữ "A" (kích thước 6,5cm x 09cm) gửi giám định có khối lượng 0,197 gam, không tìm thấy chất ma túy; 35 (ba mươi năm) viên nén màu hồng có trong 01 (một) túi nilon màu trắng, trên mép có viền đỏ kích thước 04cm x 07cm gửi giám định là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 3,444 gam (đã trừ bì).

Tại bản Cáo trạng số: 08/CT-VKSKV5, ngày 25 tháng 8 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn truy tố bị cáo Vi Văn H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b, i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Hoàng Tiến D về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Hoàng Trung Q về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Vi Văn H, Hoàng Tiến D, Hoàng Trung Q đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như bản Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết

định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Vi Văn H, Hoàng Tiến D phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; tuyên bố bị cáo Hoàng Trung Q phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm b, i, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Vi Văn H từ 09 (chín) năm đến 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù. Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Tiến D từ 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) năm tù. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Trung Q từ 18 (mười tám) tháng đến 24 (hai mươi tư) tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 147 Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ của các bị cáo còn lại sau giám định do là vật cấm tàng trữ, lưu hành và 01 (một) chai nhựa. Đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với: 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Samsung, màu xanh, thu giữ của Hoàng Trung Q; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu đen, thu giữ của Hoàng Tiến D và chiếc điện thoại nhãn hiệu IPHONE 11 Pro Max vỏ màu xám, thu giữ của Vi Văn H, đây là các điện thoại mà các bị cáo đã sử dụng để liên lạc với nhau để mua bán trái phép chất ma túy. Trả cho bị cáo Vi Văn H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 15 Pro Max vỏ màu bạc do không liên quan đến hành vi phạm tội. Truy thu đối với bị cáo Hoàng Tiến D số tiền 2.900.000 đồng; truy thu đối với bị cáo Vi Văn H số tiền 12.500.000 đồng. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng, các bị cáo đều nhận thấy hành vi của bản thân là sai trái và hối hận về những hành vi mà mình đã thực hiện, đều cùng xin được giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng anh Đỗ Văn H6 và anh Hà Trung H7 nhưng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án nên việc vắng mặt không làm ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng.

[3] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày

10/4/2025; Bản kết luận giám định số 322/KL-KTHS ngày 14/4/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn; biên bản khám xét chỗ ở của Hoàng Trung Q, Hoàng Tiến D, Vi Văn H và phù hợp với các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có căn cứ xác định: Trong các ngày 18, 19, 23 tháng 3 năm 2025, tại khu vực xã L, tỉnh Lạng Sơn Vi Văn H đã có hành vi bán ma túy Methamphetamine cho Đỗ Văn H6 03 lần, trong đó lần 01 bán ma túy với số tiền là 3.000.000 đồng; lần 02 bán ma túy với số tiền là 1.500.000 đồng; lần 03 bán ma túy với số tiền là 3.000.000 đồng. Ngày 07/4/2025 Vi Văn H bán ma túy Methamphetamine cho Hoàng Tiến D 01 lần với số tiền là 5.000.000 đồng. Tổng số lần Vi Văn H đã bán ma túy là 04 lần. Đối với bị cáo Hoàng Tiến D đã có hành vi bán ma túy Methamphetamine cho Hà Trung H7 vào giữa tháng 3 năm 2025 với số tiền là 500.000 đồng và bán ma túy Hoàng Trung Q 02 lần, trong đó lần 01 là ngày 08/4/2025 bán ma túy cho Hoàng Trung Q với số tiền là 1.000.000 đồng; lần 02 là ngày 09/4/2025 bán ma túy cho Hoàng Trung Q với số tiền là 1.400.000 đồng. Tổng số lần Hoàng Tiến D đã bán ma túy là 03 lần. Quá trình khám xét thu giữ của bị cáo Hoàng Tiến D tổng số 21,593 gam ma túy Methamphetamine với mục đích để sử dụng cho bản thân và bán lại cho các đối tượng khác để kiếm lời. Đối với bị cáo Hoàng Trung Q, sau khi mua ma túy với Hoàng Tiến D trên đường trở về đã bị lực lượng chức năng phát hiện và bắt giữ vào hồi 01 giờ 55 phút, ngày 10/4/2025 tại khu P, xã L, tỉnh Lạng Sơn khi đang tàng trữ trái phép 0,808 gam chất ma túy Methamphetamine với mục đích để sử dụng cho bản thân. Như vậy, bị cáo Vi Văn H đã thực hiện hành vi bán ma túy tổng cộng 04 lần và bị cáo Vi Văn H phải chịu trách nhiệm với khối lượng ma túy thu giữ được của bị cáo Hoàng Tiến D và Hoàng Trung Q với tổng khối lượng ma túy là 22,401 gam Methamphetamine. Ngoài ra theo bản án số 25/2022/HSST, ngày 20/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Lạng Sơn (nay là Tòa án nhân dân khu vực 5 – Lạng Sơn) xác định bị cáo thuộc trường hợp tái phạm. Đến ngày thực hiện hành vi phạm tội trong vụ án này bị cáo chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Hành vi của bị cáo Vi Văn H đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b, i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Hoàng Tiến D thực hiện hành vi bán ma túy 03 lần và bị thu giữ 21,593 gam ma túy Methamphetamine bị cáo cất giấu với mục đích để sử dụng cho bản thân và bán lại cho các đối tượng khác để kiếm lời. Bị cáo Hoàng Tiến D phải chịu trách nhiệm với khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo và khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo Hoàng Trung Q với tổng khối lượng là 22,401 gam Methamphetamine. Hành vi của Hoàng Tiến D phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Hoàng Trung Q có hành vi tàng trữ 0,808 gam chất ma túy Methamphetamine với mục đích để sử dụng cho bản thân nên phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 08/CT-VKSKV5, ngày 25 tháng 8 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn truy tố đối với các bị cáo Vi Văn H, Hoàng Tiến D, Hoàng Trung Q là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo thực hiện thấy

rằng: Hành vi phạm tội của các bị cáo Vi Văn H, Hoàng Tiến D thuộc trường hợp tội phạm rất nguy hiểm, hành vi phạm tội của Hoàng Trung Q thuộc trường hợp tội phạm nguy hiểm. Hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội, gây ảnh hưởng đến sức khỏe con người. Ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và các tệ nạn trong xã hội. Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ tác hại của ma túy nhưng vì hám lợi và để thỏa mãn nhu cầu của bản thân, các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh đối với các bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cả ba bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Vi Văn H phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm và phạm tội từ 02 lần trở lên, bị cáo Hoàng Tiến D phạm tội từ 02 lần trở lên. Đây là các tình tiết tăng nặng được quy định tại khoản g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự nhưng đã được áp dụng là tình tiết định khung hình phạt nên các tình tiết này sẽ không áp dụng là tình tiết tăng nặng đối với bị cáo Vi Văn H và Hoàng Tiến D. Như vậy, các bị cáo Vi Văn H, Hoàng Tiến D, Hoàng Trung Q đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Xét về nhân thân: Bị cáo Vi Văn H có 02 tiền án chưa được xóa án tích nên xác định là người có nhân thân xấu. Bị cáo Hoàng Tiến D đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính, mặc dù đã được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng thể hiện bị cáo là người có nhân thân không tốt. Bị cáo Hoàng Trung Q chưa có tiền án, tiền sự được xác định là người có nhân thân tốt.

[8] Về hình phạt chính: Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, cũng cần cân nhắc, xem xét đến tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo tốt.

[9] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[10] Về biện pháp tư pháp: Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã làm rõ bị cáo Vi Văn H bán ma túy cho Đỗ Văn H6 03 lần và Hoàng Tiến D 01 lần với tổng số tiền bị cáo đã nhận được là 12.500.000 đồng; Bị cáo Hoàng Tiến D bán ma túy cho Hoàng Trung Q 02 lần và Hà Trung H7 01 lần với tổng số tiền bị cáo Hoàng Tiến D đã nhận được là 2.900.000 đồng. Đây là khoản tiền thu lợi bất chính do phạm tội mà có nên cần truy thu sung ngân sách Nhà nước, cụ thể truy thu bị cáo Vi Văn H số tiền 12.500.000 đồng; truy thu bị cáo Hoàng Tiến D số tiền 2.900.000 đồng.

[11] Về vật chứng vụ án:

[11.1] Đối với 0,669 gam ma túy Methamphetamine trong phong bì ghi chữ "Quả tang Hoàng Trung Q" và 20,153 gam ma túy Methamphetamine trong phong bì ghi chữ "Quả tang Hoàng Tiến D" còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu để tiêu huỷ; Đối 01 (một) chai nhựa trong suốt, trên nắp chai có gắn 02 ống hút không có giá trị nên tịch thu để tiêu hủy.

[11.2] Đối với chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Samsung, màu xanh, thu giữ của Hoàng Trung Q, chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu đen, thu giữ của Hoàng Tiến D và chiếc điện thoại nhãn hiệu IPHONE 11 Pro Max vỏ màu xám, thu giữ của Vi Văn H là các điện thoại mà các bị cáo đã sử dụng để liên lạc với nhau để mua bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[11.3] Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 15 Pro Max vỏ màu bạc, thu giữ của Vi Văn H, bị cáo không sử dụng liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo Vi Văn H.

[12] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Vi Văn H ở khu vực ngã tư M, phường Đ, tỉnh Lạng Sơn do Vi Văn H không biết được tên tuổi, địa chỉ cụ thể Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để xác minh, điều tra làm rõ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[13] Đối với Đỗ Văn H6 là người mua ma túy với Vi Văn H đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy những đã xử lý trong vụ án khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[14] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Hoàng Tiến D ở khu vực thành phố Lạng Sơn (cũ) do Hoàng Tiến D không biết được tên tuổi, địa chỉ cụ thể Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để xác minh, điều tra làm rõ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[15] Đối với Hà Trung H7 là người mua ma túy với Hoàng Tiến D và đã sử dụng hết. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển hồ sơ vi phạm đề nghị Công an xã nơi Hà Trung H7 thường trú để xử lý hành chính là phù hợp với quy định của pháp luật.

[16] Trong lần chuyển khoản ngày 08/4/2025 của Hoàng Trung Q cho Hoàng Tiến D, Hoàng Trung Q chuyển cho Hoàng Tiến D số tiền 1.500.000 đồng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã làm rõ chỉ có 1.000.000 đồng là tiền mua ma túy, số tiền 500.000 đồng còn lại là tiền Hoàng Trung Q trả nợ cho Hoàng Tiến D, không liên quan đến hành vi mua bán ma túy của các bị cáo nên Hội đồng xét xử không truy thu đối với số tiền này.

[17] Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14.

[18] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn tại phiên tòa đối với các bị cáo là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[19] Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định tại các Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, i, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Vi Văn H;

Căn cứ vào điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hoàng Tiến D;

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hoàng Trung Q;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; Điều 293; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Vi Văn H, Hoàng Tiến D phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; tuyên bố bị cáo Hoàng Trung Q phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Vi Văn H 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 19/5/2025).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Vi Văn H.

2.2. Xử phạt bị cáo Hoàng Tiến D 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 10/4/2025).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hoàng Tiến D.

2.3. Xử phạt bị cáo Hoàng Trung Q 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 10/4/2025).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hoàng Trung Q.

3. Về biện pháp tư pháp:

3.1. Truy thu đối với bị cáo Vi Văn H số tiền 12.500.000đ (Mười hai triệu năm trăm nghìn đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

3.2. Truy thu đối với bị cáo Hoàng Tiến D số tiền 2.900.000đ (Hai triệu chín trăm nghìn đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

3.Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu, tiêu hủy:

- 01(một) phong bì ghi chữ “Quả tang Hoàng Trung Q" (cũ) có chữ ký cùng tên Giám định viên Bùi Anh Thái, đại diện cơ quan trưng cầu và các hình dấu của

Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lại mới. Bên trong có: 01(một) túi nilon (cũ) đựng 0,669 gam Methamphetamine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết).

- 01 (một) phong bì ghi chữ "Tang vật thu giữ của Hoàng Tiến D" (cũ) có chữ ký cùng tên Giám định viên Bùi Anh Thái, đại diện cơ quan trưng cầu và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 03 (ba) túi nilon (cũ) đựng tổng cộng 20,153 gam Methamphetamine: 01 (một) gói giấy bên trong đựng 0,101 gam viên nén màu xanh (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết).

- 01 (một) chai nhựa trong suốt cao 15cm, trên nắp chai có gắn 02 ống hút bằng nhựa (một ống màu cam, một ống màu vàng).

3.2. Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Samsung, màu xanh, kèm sim thuê bao số 0373341937, số IMEI 1: 852813104918315/01; số IMEI 2: 852813104918313/01 (tình trạng đã cũ, đã qua sử dụng, màn hình bị nứt vỡ).

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 861825075150357; IMEI 2: 861825075150340, kèm sim số thuê bao 0869754312.

- 01 (một) điện thoại di dộng màn hình cảm ứng, nhãn hiệu IPHONE 11 Pro Max, vỏ màu xám, cũ đã qua sử dụng, màn hình bị nứt.

3.3. Trả lại cho bị cáo Vi Văn H: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 15 Pro Max, vỏ màu bạc, có số IMEI 1: 35 661694 676130 4; số IMEI 2: 35 661694 607161 3, cũ đã qua sử dụng, kèm sim điện thoại số 0376019993.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 - Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22/8/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 - Lạng Sơn)

4. Về án phí: Các bị cáo Vi Văn H, Hoàng Tiến D, Hoàng Trung Q mỗi người phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Lạng Sơn;
- THADS tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND khu vực 5 - Lạng Sơn;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lành Thị Vệ